

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST.

Ngày: 30/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Ngọc và ông Trương Duy Cảnh.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân thành phố KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HS-ST ngày 11/6/2021 đối với bị cáo:

Trần Thế N; tên gọi khác: N đen; Sinh ngày 16/01/1995, tại Kon Tum; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Thợ điện nước; Trình độ văn hóa 10/12; Quốc tịch: Việt N. Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Trần Văn Hóa, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1976; Vợ Nguyễn Thị Yến Nh, sinh năm 2000; Con Trần Anh Thư, sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/01/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Yến Nh, sinh năm 2000; Địa chỉ: 17 Cao Bá Quát, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Anh Trần Khánh H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 17/01/2021 Trần Thế N đang ở nhà mẹ ruột tại thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum thì có một người tên Bin (không rõ lai lịch) là bạn quen biết ngoài xã hội của N gọi điện nhờ N mua giúp ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng thì N đồng ý. Sau đó N gọi điện cho một người tên Bảo (không rõ lai lịch) sống tại thành phố Hồ Chí Minh là bạn quen biết ngoài xã hội của N để hỏi mua ma túy đá với giá 2.000.000 đồng thì Bảo đồng ý. Lúc này N nói là mua giùm Bin nên Bảo đã xin số của Bin để liên hệ trực tiếp và thỏa thuận giá tiền mua ma túy. Sau khi đã thỏa thuận xong, Bảo gọi điện thoại cho N và dặn N khi nào có xe khách gọi giao hàng thì chạy ra nhận rồi đem giao cho Bin.

Khoảng 15 h00' ngày 20/01/2021 Trần Thế N được một xe khách chạy tuyến Bắc N gọi điện ra cầu Đăk BLA thành phố Kon Tum nhận hàng nên N điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) từ nhà mẹ ruột tại thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum ra cầu Đăk BLA để đứng đợi. Một lúc sau có một xe khách (không nhớ biển kiểm soát) đi tới và đưa cho N 01 (một) hộp giấy bên ngoài có ghi chữ "Hải". Sau khi nhận được hàng N cất gói hàng trong túi áo khoác bên trái màu đen và điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) về lại thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum. Khi về đến nhà N mở gói hàng ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa ma túy đá nên N đã cất lại vào túi áo khoác bên trái màu đen mà N đang mặc. Khoảng 17h30' ngày 20/01/2021, Bin gọi điện cho N nói đem ma túy qua cho Bin tại hẻm 310 đường Hai Bà Trưng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum. Khi N đến trước hẻm 310 đường Hai Bà Trưng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum thì bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ túi áo khoác mặt ngoài bên trái N đang mặc có 01 (một) hộp giấy bên trong có chứa một gói tinh thể rắn màu trắng.

Tại kết luận giám định số 15/KLGD-PC09 ngày 24/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định, ký hiệu (M) là ma túy, có khối lượng **9,860 gam** (*chín phẩy tám trăm sáu mươi gam*) là loại **Methamphetamine**.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTPKT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Trần Thế N về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Thế N từ 08 năm tù đến 09 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng, tuyên thu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận với hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 17h30' ngày 20/01/2021, Trần Thế N điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) đi từ thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum đến để gặp Bìn (chưa rõ lai lịch) tại hẻm 310 đường Hai Bà Trưng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, khi đi N mang theo 01 hộp giấy bên trong có chứa 01 gói tinh thể chất màu trắng nghi là ma túy đá cất giấu ở túi áo khoác ngoài bên trái để giao cho Bìn. Khi đến nơi khoảng 17h 45' cùng ngày N đang chờ Bìn để giao hàng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kon Tum kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. N khai nhận nguồn gốc số lượng ma túy N vận chuyển là nhằm mục đích giao cho Bìn, chưa kịp giao thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Số lượng ma túy N vận chuyển được giám định có khối lượng 9,860 gam (*chín phẩy tám trăm sáu mươi gam*) là loại Methamphetamine. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thế N phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất*

ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Kon Tum. Đặc biệt tháng 6 là "Tháng hành động phòng, chống ma túy" và ngày 26 tháng 6 là "Ngày toàn dân phòng, chống ma túy". Để tăng cường công tác phòng, chống, đẩy lùi tệ nạn ma túy, UBND tỉnh Kon Tum ban hành kế hoạch số 1874/KH-UBND ngày 08/6/2021, thực hiện tháng hành động phòng, chống ma túy, đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng xử lý nghiêm đối với các tội phạm về ma túy. Vì vậy HĐXX, xét cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sau này và cũng nhằm góp phần đấu tranh phòng chống tốt tệ nạn ma túy nói riêng, các loại tệ nạn xã hội nói chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.
- Về nhân thân: Bị cáo Trần Thế N có nhân thân xấu, ngày 19/9/2017 bị TAND thành phố Kon Tum xử phạt 13 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”(Đã được xóa án tích) theo bản án số 70/2017/HSST. Ngày 20/01/2021, bị cáo tiếp tục phạm tội “*Vận cHển trái phép chất ma túy*” chứng tỏ bị cáo phạm tội rất coi thường pháp luật, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình con còn nhỏ, công việc làm không ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các tình tiết khác:

- Đối với đối tượng tên Bảo (không rõ lai lịch) là người mà Trần Thế N đã gọi điện để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đang tiến hành xác minh, kiểm tra các đối tượng nhưng đủ cơ sở để xác định nhân thân, lai lịch của Bảo. Do đó cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

- Đối với đối tượng tên Bin (chưa rõ lai lịch) là người nhờ Trần Thế N mua giúp ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đang tiến

hành xác minh nhưng chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của Bin. Do đó cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Các vật chứng hiện đang tạm giữ, HĐXX xét tuyên, thu cụ thể như sau.

- Tịch thu tiêu hủy 9,829 (*chín phẩy tám trăm hai mươi chín gam*) Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) và 01 áo khoác màu đen của bị cáo Trần Thế N sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô màu trắng đỏ không có biển số, kiểu dáng Sport, số khung RU110-A187768, số máy 187768 của bị cáo Trần Thế N sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động dạng phím bấm nhãn hiệu NOKIA, màu đen;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Yến Nh 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen và 01 điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế N phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thế N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/01/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 9,829 (*chín phẩy tám trăm hai mươi chín gam*) Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) và 01 áo khoác màu đen của bị cáo Trần Thế N sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô màu trắng đỏ không có biển số, kiểu dáng Sport, số khung RU110-A187768, số máy 187768 của bị cáo Trần Thế N sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động dạng phím bấm nhãn hiệu NOKIA, màu đen;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Yến Nh 01điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu Redmi, màu xanh đen và 01điện thoại di động dạng cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thế N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30 - 6 - 2021), bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người CQLNV liên quan;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu: hồ sơ vụ án, THA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiê